

Biểu số 3:

(ban hành kèm theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT AN GIANG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
MSDN: 1600190393 **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

số: 389/BC - XS

An Giang, ngày 18 tháng 06 năm 2021

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch

Năm 2020, Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết An Giang đạt được kết quả sản xuất kinh doanh, như sau:

a) Số lượng vé số truyền thống phát hành thực hiện 498 triệu vé, đạt 94,32% so với kế hoạch. Thấp hơn kế hoạch là do dừng phát hành 04 kỳ vé số trong tháng 04/2020 để phòng, chống Covid-19 theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1587/VPUBND-KTTH và Công văn của BTC số 3685/BTC-TCNH ngày ngày 30 tháng 3 năm 2020.

b) Tổng doanh thu: 3.910,476 tỷ đồng, đạt 100,53% so với kế hoạch. Trong đó: Doanh thu thuần tiêu thụ vé số: 3.864,287 tỷ đồng (*tương ứng với doanh thu tiêu thụ vé số 4.888,323 tỷ đồng*), doanh thu hoạt động tài chính: 45,149 tỷ đồng, thu nhập khác: 1,040 tỷ đồng.

- Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát, Công ty ngừng 04 kỳ vé số. Công ty đã chủ động hỗ trợ đại lý, người bán vé số lưu động trên 10 tỷ đồng. Cùng cố lại thị trường và giữ được tỷ lệ tiêu thụ đạt so với kế hoạch.

c) Lợi nhuận trước thuế: 765,967 tỷ đồng, đạt 124,99% so với kế hoạch.

- Tỷ lệ chi phí trả thưởng 47,11%, lợi nhuận hoạt động tài chính đạt khá và đã hoàn nhập hoàn toàn khoản chi phí dự phòng giảm giá đầu tư cổ phần Công ty Afiex.

d) Toàn bộ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp sau khi trích lập các quỹ theo quy định được nộp vào ngân sách.

đ) Nộp ngân sách: 1.744,666 tỷ đồng, đạt 110,42% so với kế hoạch.

e) Tổng số lao động: 67 người, đạt 100% so với kế hoạch. Trong đó: người lao động: 60 người; người quản lý Công ty 07 người, ngoài ra còn 02 thành viên Ban Kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm (Ban Kiểm soát có 3 người, 01 chuyên trách và 02 kiêm nhiệm).

g) Tổng quỹ tiền lương: 25 tỷ đồng, đạt 102,5% so với kế hoạch và thù lao Kiểm soát viên kiêm nhiệm: 0,291 tỷ đồng, đạt 104,38% so với kế hoạch. Trong đó: quỹ lương quản lý: 5,286 tỷ đồng, quỹ lương lao động: 19,714 tỷ đồng.

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh

Năm 2020, kinh tế cả nước và trong tỉnh chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 bùng phát và diễn biến phức tạp: dịch tả lợn, bão lũ, sạt lở đất, xâm nhập mặn ... Song Chính phủ, bộ, ngành, địa phương đã chủ động, quyết liệt thực hiện nhiều giải pháp đã đảm bảo chính trị - xã hội ổn định, phòng chống tốt dịch bệnh và kinh tế tăng trưởng dương 2,91% (theo cục thống kê) trong bối cảnh toàn cầu tăng trưởng âm giảm tới 4,3% (theo Ngân hàng Thế giới (WB)).

Đối với hoạt động xổ số kiến thiết truyền thống khu vực miền Nam, Bộ Tài chính cho phép 21 công ty xổ số kiến thiết tăng doanh số phát hành lên 100 tỷ đồng/kỳ và 4 kỳ vé Xuân tăng thêm mỗi kỳ 20 tỷ đồng. Tuy nhiên, do dịch bệnh Covid-19, thực hiện giãn cách ly xã hội theo chỉ đạo của Chính phủ, công ty xổ số kiến thiết các tỉnh tạm dừng phát hành 4 kỳ xổ số (từ 01/4 đến 28/4) nên tiêu thụ vé số có sụt giảm làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty; đồng thời trong thời gian này, Công ty tập trung hỗ trợ tiền, gạo theo quyết định số 15/2020/QĐ-TTg cho người bán vé số lưu động bị ảnh hưởng do ngừng phát hành xổ số. Các đối tượng làm giả vé số trúng thưởng, nhất là các giải trúng có giá trị cao gia tăng và hình thức làm giả tinh vi, phức tạp.

BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
a)	Sản phẩm 1 (vé số truyền thống)	Triệu vé	528	498	
b)	Sản phẩm 2				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.889,735	3.910,476	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	612,805	765,967	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng		612,298	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	1.580,019	1.744,666	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)				
8	Tổng số lao động	Người	67	67	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	24,380	25,000	

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	5,062	5,286	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	19,318	19,714	

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công): Không có phát sinh.

2. Các khoản đầu tư tài chính

2a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Ngắn hạn				
Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn từ 06 tháng đến 12 tháng	762,059 tỷ đồng	762,059 tỷ đồng	711,461 tỷ đồng	711,461 tỷ đồng
Cộng	762,059 tỷ đồng	762,059 tỷ đồng	711,461 tỷ đồng	711,461 tỷ đồng

2.b. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác				
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang ⁽ⁱ⁾	30,707 tỷ đồng		30,707 tỷ đồng	(19,528 tỷ đồng)
Công ty Cổ phần Phát Tài ⁽ⁱⁱ⁾	0,500 tỷ đồng		0,500 tỷ đồng	
Cộng	31,207 tỷ đồng		31,207 tỷ đồng	(19,528 tỷ đồng)

(i) Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 3.018.750 cổ phiếu tương đương 8,63% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang.

(ii) Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 50.000 cổ phiếu tương đương 2,76% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Phát Tài.

Giá trị hợp lý

Đối với các khoản đầu tư có giá niêm yết, giá trị hợp lý được xác định theo giá niêm yết tại ngày kết thúc năm tài chính. Đối với các khoản đầu tư chưa có giá

niêm yết, Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư đó do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

Dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Tình hình biến động dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	19,528 tỷ đồng	19,636 tỷ đồng
Hoàn nhập dự phòng	(19,528 tỷ đồng)	(0,109 tỷ đồng)
Số cuối năm	-	19,528 tỷ đồng

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON. Không có phát sinh.

Nơi nhận:

- Cục Phát triển DN – Bộ KH&ĐT;
- Sở Thông tin & Truyền thông An Giang;
- Chủ tịch Công ty;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Phòng KHKD, TVKT;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH CÔNG TY 



Điền Văn Lãm